TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 114/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Q, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, 35, 149, 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 93/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- *Người yêu cầu*: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1998;

HKTT và nơi ở: TDP HV, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- *Người yêu cầu*: Anh **Lê Quang T**, sinh năm 2001;

HKTT và nơi ở: Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Lê Quang T kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 05/7/2023. Do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị L và anh T cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Lê Minh C, sinh ngày 15/6/2021.

Nếu ly hôn, chị L và anh T cùng thỏa thuận: Giao con chung là Lê Minh C cho chị L là người tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, công sức chung: Chị L và anh T đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị L và anh T đều xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Bùi Thị L** và anh **Lê Quang T** thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Chị L và anh T có 01 con chung là **Lê Minh C**, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2021.

Giao chị L quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Minh C cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con:

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công sức chung:

Chị L và anh T đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

1.5. Về nợ chung:

Chị L và anh T đều xác nhận vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng);* Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0020011 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Q;*
- *Chi cục THADS huyện Q;*
- *UBND thị trấn Q;*
- *UBND xã Y, h.Y, Nam Định;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh